

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
QUẬN NGŨ HÀNH SƠN
TP. ĐÀ NẴNG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 23/2019/HS-ST

Ngày: 17 - 5- 2019

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN NGŨ HÀNH SƠN- TP. ĐÀ NẴNG**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Lê Văn Lâm

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Nguyễn Tuấn Ngọc

Ông Huỳnh Bá Tiến

- Thư ký phiên tòa: Ông Đoàn Công Hồng Linh- Là Thư ký Tòa án nhân dân quận Ngũ Hành Sơn.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Ngũ Hành Sơn tham gia phiên tòa:
Ông Đào Đức Hữu - Kiểm sát viên.

Ngày 17 tháng 5 năm 2019 tại trụ sở Tòa án nhân dân quận Ngũ Hành Sơn, TP. Đà Nẵng xét xử sơ thẩm công khai, vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 26/2019/TLST-HS ngày 26 tháng 4 năm 2019 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 21/2019/QĐXXST-HS ngày 02 tháng 5 năm 2019 đối với bị cáo:

LÊ MINH P. Sinh ngày: 15 tháng 7 năm 1995, tại tỉnh Quảng Nam,

Nơi đăng ký HKTT: Thôn phương N, xã Quế P1, huyện Quế S, tỉnh Quảng Nam

Nghề nghiệp: Lái xe; trình độ học vấn: 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam;

Con ông Lê Thọ T và bà Lê Thị T1.

Tên vợ Trịnh Thị H;

Tiền án, tiền sự: Không;

Nhân thân: Ngày 27/9/2014, bị Tòa án nhân dân huyện Quế Sơn, tỉnh Quảng Nam xử

phạt 12 tháng tù về tội “Cướp tài sản”. Chấp hành xong hình phạt tù vào ngày 31/8/2015.

Bị cáo bị bắt ngày 24/3/2019- Có mặt tại phiên tòa.

- *Bị hại:* Bà Lê Thị My H1. Sinh năm: 1991

Trú tại: Thôn Đông H2, xã Hòa C, huyện Hòa V, TP. Đà Nẵng- Vắng mặt.

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:*

Ông Lê Thọ T. Sinh năm: 1968.

Trú tại: Thôn phương N, xã Quế P1, huyện Quế S, tỉnh Quảng Nam- Có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 19 giờ 30 phút ngày 22/3/2019, Lê Minh P điều khiển xe mô tô hiệu Exciter màu đỏ đen, biển kiểm soát 92G1-161.90 chạy trên đường Nam Kỳ Khởi Nghĩa theo hướng Ngũ Hành Sơn - Hòa Vang. Khi đến gần cầu Hòa Phước phường Hòa Quý, quận Ngũ Hành Sơn, TP. Đà Nẵng, P phát hiện bà Lê Thị My H1 đi ở phần đường theo hướng ngược lại, đang cầm điện thoại di động hiệu Iphone 6 màu vàng trên tay. P nảy sinh ý định chiếm đoạt nên điều khiển xe quay ngược lại bám theo bà H1, sau đó áp sát và giật chiếc điện thoại trên tay của bà H1 rồi tăng ga bỏ chạy. Bà H1 đuổi theo nhưng không kịp nên đến Công an phường Hòa Quý, quận Ngũ Hành Sơn, TP. Đà Nẵng trình báo sự việc.

Qua truy xét, ngày 24/3/2019, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an quận Ngũ Hành Sơn, TP. Đà Nẵng đã tiến hành khám xét khẩn cấp nơi ở của Lê Minh P, thôn Phương N, xã Quế P1, huyện Quế S, tỉnh Quảng Nam, tạm giữ 01 điện thoại di động hiệu Iphone 6 màu vàng (Imei: 3530 2709 9156 149).

* Vật chứng tạm giữ của Lê Minh P gồm:

- 01 điện thoại di động hiệu Iphone 6 màu vàng (Imei: 3530 2709 9156 149).

- 01 xe mô tô hiệu Exciter màu đỏ đen, biển kiểm soát 92G1-161.90, số khung: S9A0FY071790, số máy: IS9A071807.

Với nội dung trên tại bản Cáo trạng số 27/CT-VKS-NHS, ngày 25/4/2019 của Viện kiểm sát nhân dân quận Ngũ Hành Sơn, TP. Đà Nẵng đã truy tố bị cáo Lê Minh P về tội “Cướp giật tài sản”, quy định tại điểm d khoản 2 Điều 171 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Ngũ Hành Sơn, TP. Đà Nẵng thực hành quyền công tố tại phiên tòa giữ nguyên quan điểm đã truy tố như cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử: Tuyên bố bị cáo Lê Minh P phạm tội “Cướp giật tài sản”.

Áp dụng điểm d khoản 2 Điều 171; điểm b, s khoản 1 khoản 2 Điều 51, Điều 38 Bộ luật hình sự. Xử phạt bị cáo Lê Minh P mức án từ 36 đến 42 tháng tù.

Về trách nhiệm dân sự: Bà Lê Thị My H1 yêu cầu bị cáo Lê Minh P bồi thường 1.500.000 đồng tiền sửa chữa điện thoại do bị cáo làm hư hỏng. Đại diện gia đình bị cáo Lê Minh P đã bồi thường, bà H1 không có yêu cầu gì thêm nên không đề cập đến.

Về vật chứng: Đối với 01 điện thoại di động hiệu Iphone 6 màu vàng (Imei: 3530 2709 9156 149), ngày 29/3/2019, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an quận Ngũ Hành Sơn, TP. Đà Nẵng đã trả lại cho bà Lê Thị My H1 là có căn cứ.

Đối với xe mô tô hiệu Exciter màu đỏ đen, biển kiểm soát 92G1-161.90, số khung: S9A0FY071790, số máy: IS9A071807 thuộc quyền sở hữu bị cáo Lê Minh P, do liên quan đến hành vi phạm tội. Đề nghị tịch thu sung công quỹ nhà nước.

Những người tham gia phiên tòa không có ý kiến gì.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Khoảng 19 giờ 30 phút ngày 22/3/2019, tại đường Nam Kỳ Khởi Nghĩa phường Hòa Quý, quận Ngũ Hành Sơn, TP. Đà Nẵng, Lê Minh P đã có hành vi điều khiển xe mô tô hiệu Exciter màu đỏ đen, biển kiểm soát 92G1-161.90 cướp giật tài sản là 01 điện thoại di động hiệu Iphone 6 màu vàng (Imei: 3530 2709 9156 149) của bà Lê Thị My H1, trị giá 4.830.000 đồng.

[2] Hành vi trên của bị cáo Lê Minh P đã phạm vào tội “Cướp giật tài sản” được quy định tại điểm d khoản 2 Điều 171 Bộ luật hình sự, như cáo trạng số 27/CT-VKS-NHS, ngày 25/4/2019 của Viện kiểm sát nhân dân Quận Ngũ Hành Sơn, TP. Đà Nẵng đã truy tố là có căn cứ, đúng pháp luật.

Xét tính chất vụ án, hành vi phạm tội của bị cáo thì thấy: Bị cáo là thanh niên có tuổi đời còn trẻ, lẽ ra bị cáo phải lao động, tu dưỡng, rèn luyện bản thân để trở thành công dân có ích cho xã hội, nhưng bị cáo lười lao động, coi thường pháp luật, chỉ muốn có tiền tiêu xài thỏa mãn mục đích cá nhân bằng đồng tiền lao động của người khác; bị cáo phạm tội rất liều lĩnh, khi dùng thủ đoạn nguy hiểm là xe mô tô để thực hiện hành vi cướp giật tài sản là tình tiết định khung được quy định tại điểm d khoản 2 Điều 171 Bộ luật hình sự.

Hành vi của bị cáo Lê Minh P đã xâm hại quyền sở hữu của người khác về tài sản được pháp luật bảo vệ, phạm vào điểm d khoản 2 Điều 171 Bộ luật hình sự. Do tính chất vụ án và hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, không những gây thiệt hại về tài sản cho người bị hại mà còn làm ảnh hưởng xấu đến tình hình trật tự an ở địa phương. Bản thân bị cáo có nhân thân xấu; ngày 27/9/2014, bị Tòa án

nhân dân huyện Quế Sơn, tỉnh Quảng Nam xử phạt 12 tháng tù về tội “Cướp tài sản”. Vì vậy, Hội đồng xét xử xét thấy cần xử phạt bị cáo một hình phạt tương xứng với tính chất và hành vi phạm tội mà bị cáo đã gây ra.

Song xét thấy trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa hôm nay, bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, sau khi vụ án xảy ra bị cáo đã tác động gia đình đã bồi thường thiệt hại khắc phục hậu quả cho người bị hại, được người bị hại xin giảm hình phạt cho bị cáo, gia đình bị cáo có công với nước nên áp dụng điểm b, s khoản 1 khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự để giảm nhẹ cho bị cáo một phần hình phạt mà lẽ ra bị cáo phải chịu.

Đối với ông Lê Thọ T, là chủ nhà nơi bị cáo cất giấu điện thoại cướp giật được của bà H1, không biết bị cáo Lê Minh P đã cất giấu điện thoại trên tại nhà mình nên Cơ quan cảnh sát điều tra Công an quận Ngũ Hành Sơn, TP. Đà Nẵng không đề cập là có căn cứ.

[3] **Xét về trách nhiệm dân sự:** Đối với 01 điện thoại di động hiệu Iphone 6 màu vàng (Imei: 3530 2709 9156 149), ngày 29/3/2019, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an quận Ngũ Hành Sơn, TP. Đà Nẵng đã trả lại cho bà Lê Thị My H1 là có căn cứ nên không đề cập đến.

[4] **Xét về vật chứng:** Đối với xe mô tô hiệu Exciter màu đỏ đen, biển kiểm soát 92G1-161.90, số khung: S9A0FY071790, số máy: IS9A071807 thuộc quyền sở hữu bị cáo Lê Minh P, P dùng làm phương tiện để đi cướp giật. Hội đồng xét xử xét cần tuyên tịch thu sung quỹ Nhà nước.

[5] Hội đồng xét xử xét lời đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Ngũ Hành Sơn tại phiên tòa về căn cứ các điều luật áp dụng cũng như đề nghị mức hình phạt đối với bị cáo là có cơ sở nên Hội đồng xét xử sẽ xem xét khi lượng hình.

[6] Về tính hợp pháp của hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố xét xử đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo và người tham gia tố tụng không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm d khoản 2 Điều 171; điểm b, s khoản 1 khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Tuyên bố: Bị cáo Lê Minh P phạm tội “Cướp giật tài sản”.

Xử phạt: Bị cáo Lê Minh P 36 (ba mươi sáu) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt

tù tính từ ngày bị bắt, ngày 24/3/2019.

Xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự, Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

Tuyên tịch thu sung quỹ Nhà nước: 01 xe mô tô biển kiểm soát 92G1-161.90, nhãn hiệu: Yamaha, loại xe hai bánh, số loại Exciter, dung tích xi lanh: 134, màu sơn: đỏ đen, số máy: IS9A071807, số khung: S9A0FY071790 của Lê Minh P.

Vật chứng trên hiện Chi cục thi hành án dân sự Quận Ngũ Hành Sơn, TP. Đà Nẵng đang tạm giữ theo biên bản giao, nhận vật chứng ngày 03/5/2019.

Án phí hình sự sơ thẩm: Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự. Nghị quyết số 326/2016/NQ-UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí tòa án, bị cáo phải chịu 200.000 đồng.

Án xử công khai sơ thẩm báo cho bị cáo, người bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan biết có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm, ngày 17/5/2019.

Riêng người bị hại vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản sao án hợp lệ.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6,7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại điều 30 Luật thi hành án dân sự.

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA